

LỄ THẬT VỀ SỰ TÁI SANH CỦA LINH HỒN NGƯỜI TIN CHÚA

Bài 8 - Người tin Chúa phải liêu minh vắc thập tự giá mình mà theo Đức Chúa Jêsus Christ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật trên trái đất này, từ các loài thảo mộc cho đến các loài động vật, đều được Đức Chúa Trời ban cho khả năng sinh tồn và Ngài ban phước cho các loài đó và Ngài đã mạng lệnh cho các loài đó phải sanh sản, làm cho đầy đầy đất.

Sáng thế ký 1:20-25: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, để quản trị muôn vật mà Ngài đã tạo nên trên đất này và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người, cùng giao nhiệm vụ và trách nhiệm cho loài người, đó là loài người phải quản trị đất, bắt đất phục tùng, nghĩa là đất cùng muôn vật trên đất này đều phải chịu sự quản trị của loài người, không phải là loài người xác thịt, nhưng là linh hồn loài người, là loài được tạo nên bởi Thần của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Trong tất cả các loài vật được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng bụi đất, có thân hình của loài người và chỉ sau khi thân hình này được tạo nên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới hà sanh khí của Ngài vào trong thân hình đó, bấy giờ loài người (ra từ hơi thở của Đức Chúa Trời) mới thật sự được hiện hữu trên đất này và được Lời Chúa gọi là **một loài sanh linh**, nghĩa *loài người (A-đam) trở nên một loài có linh hồn sống trong đó.*

Sáng thế ký 2:7-25: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngã. Tên ngã thứ nhất là Bi-sôn; ngã đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sô. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ

giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Và, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Chúng ta vừa đối diện với toàn bộ bản gốc về cấu tạo, lý lịch, trách nhiệm, nhiệm vụ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người và trao cho loài người quyền quản trị muôn vật trên đất này, điều đó có nghĩa là chúng ta được thấy giá trị pháp lý giữa sự sống của loài người đối với các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với loài người liên quan đến muôn vật mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giao phó cho loài người quản trị ở trên đất này, nếu loài người vâng giữ các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán.

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với A-đam về việc loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, cùng hậu quả của việc nếu loài người ăn trái cây đó, thì Sa-tan đã nghe được mạng lệnh đó và nó biết rằng, nếu nó lừa được loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì loài người sẽ chết và bấy giờ nó sẽ chiếm được muôn vật mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giao cho loài người quản trị.

Sáng thế ký 3:1-24: **Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như Chúng Ta; vậy bây giờ, Ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.**

Theo luật, thì khi người ta nộp mình làm tội mọi dạng vâng phục kẻ nào thì là tội mọi cho kẻ mình vâng phục (Rô-ma 6:16), vậy nên khi A-đam nghe theo lời của vợ mình, là Ê-va, mà Ê-va là người được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam, mà thịt và xương của A-đam là bởi bụi đất mà ra, điều đó có nghĩa là A-đam, tức là loài người, là linh hồn được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng, nhưng lại coi thường thân

phận thật của mình, là con trai của Đức Chúa Trời, mà nghe theo ý muốn của xác thịt mình (mà Ê-va là bóng), mà vi phạm mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, thì A-đam bị mất quyền cai trị đất, như sự phán xét công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, đó là **“đất sẽ bị rửa sạch vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đồ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.”**

Có một điều kiện rất quan trọng về một tiêu chuẩn mà linh hồn loài người phải nhận biết và phải duy trì tiêu chuẩn đó cho mình, đó là chỉ khi nào linh hồn người ta đã trở nên giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ Đức Chúa Trời mới ban cho linh hồn đó quyền phép để quản trị những sự thuộc về đất mà Đức Chúa Trời đã phó cho loài người quản trị, nghĩa là, linh hồn loài người phải luôn duy trì tiêu chuẩn giống như Đức Chúa Trời, mà quyền phép khiến linh hồn loài người được giống như Đức Chúa Trời đó là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép: **“Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe Lời của Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lốt người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dõ dằn, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.”** (Ê-phê-sô 4:17-24).

Ma quỷ đã nhân dịp A-đam bị mất quyền quản trị đất, mà nó cầm buộc muôn vật trên đất này (Rô-ma 8:20) mà trong muôn vật đó có thân thể xác thịt của loài người, bị sự rửa sạch cai trị. Vì A-đam (linh hồn) đã chiều theo ý muốn của xác thịt mình, mà chối bỏ phần trách nhiệm của mình trước mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên muôn vật trên đất này, trong đó có thân hình của loài người, đã bị ma quỷ cầm buộc, không phải bởi ý muốn của Đức Chúa Trời, nhưng bởi luật công bình của Đức Chúa Trời.

Làm thế nào để loài người lấy được lại quyền quản trị thân thể xác thịt mình, cùng những sự thuộc về mình khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, hầu cho linh hồn đó được tự do hầu việc Đức Chúa Trời?

Rô-ma 5:1-21: Vậy chúng ta đã được xưng công bình bởi đức tin, thì được hòa thuận với Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Đấng đã làm cho chúng ta cậy đức tin vào trong ơn này là ơn chúng ta hiện đang đứng vững; và chúng ta khoe mình trong sự trông cậy về vinh hiển Đức Chúa Trời. Nào những thế thôi, nhưng chúng ta cũng khoe mình trong hoạn nạn nữa, vì biết rằng hoạn nạn sanh sự nhịn nhục, sự nhịn nhục sanh sự rèn tập, sự rèn tập sanh sự trông cậy. Vả, sự trông cậy không làm cho hổ thẹn, vì sự yêu thương của Đức Chúa Trời rải khắp trong lòng chúng ta bởi Đức Thánh Linh đã được ban cho chúng ta. Thật vậy, khi chúng ta còn yếu đuối, Đấng Christ đã theo kỳ hẹn chịu chết vì kẻ có tội. Vả, họa mới có kẻ chịu chết vì người nghĩa; dễ thường cũng có kẻ bằng lòng chết vì người lành. Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết. Huống chi nay chúng ta đã nhờ huyết Ngài được xưng công bình, thì sẽ nhờ Ngài được cứu khỏi cơn thạnh nộ là dường nào! Vì nếu khi chúng ta còn là thù nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được hòa thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì huống chi nay đã hòa thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là dường nào! Nào những thế thôi, chúng ta lại còn khoe mình trong Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, nhờ Ngài mà chúng ta hiện nay đã được sự hòa thuận. Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội. Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến. Song tội lỗi chẳng phải như sự ban cho của ân điển. Vì nếu bởi tội lỗi của chỉ một người mà mọi kẻ khác đều phải chết, thì huống chi ơn của Đức Chúa Trời và sự ban cho trong ơn Ngài tỏ ra bởi một người là Đức Chúa Jêsus Christ, chan chứa cho hết thảy mọi người khác là dường nào! Lại sự ban cho này chẳng phải như việc xảy đến bởi một người phạm tội đâu: sự phán xét bởi chỉ một tội mà làm nên đoán phạt; nhưng sự ban cho của ân điển thì sau

nhiều tội rồi, dẫn đến sự xưng công bình. Và, nếu bởi tội một người mà sự chết đã cai trị bởi một người ấy, thì huống chi những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự công bình cách dư dật, họ sẽ nhờ một mình Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị trong sự sống là đường nào! Vậy, như bởi chỉ một tội mà sự đoán phạt rải khắp hết thảy mọi người thế nào, thì bởi chỉ một việc công bình mà sự xưng công bình, là sự ban sự sống, cũng rải khắp cho mọi người thế ấy. Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người khác đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công bình. Và, luật pháp đã xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa, hầu cho tội lỗi đã cai trị làm nên sự chết thế nào, thì ân điển cũng cai trị bởi sự công bình thế ấy, đặng ban cho sự sống đời đời bởi Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

Đức Chúa Jêsus đã phán: “Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho.”(Giăng 14:1-14).

Con Đường mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó là Lời Đức Chúa Trời, là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se), vì không có một con đường nào khác để loài người sẽ nhờ đó mà đến được với sự sống lại và sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Chữ **đường đi** - **the way**^{G3598} chép trong câu 6 trên, đó là chữ ὁδός - **hodas**, số 3598 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **con đường, cách thức, phương pháp, cuộc kinh lý, cuộc hành trình, quá trình tiến hành;**

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, mà trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì tội lỗi của A-đam đã khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người bị thiếu mất sự vinh hiển, tức là thiếu mất sự sáng của Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với sự con mắt của linh hồn loài người bị mù, không thể thấy được những sự thuộc về thần linh và sự sống, đồng nghĩa với linh hồn người ấy bị mất quyền quản trị tâm trí của thân thể xác thịt mình.

Con đường mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó là vô hình đối với loài người xác thịt, điều đó đồng nghĩa với việc loài người xác thịt không thể đến được với Đức Chúa Trời, dù muôn vật đều ở trong Đức Chúa Trời và Thân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ở trong muôn vật.

Giăng 4:24: Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.

Vì Đức Chúa Trời là Thần, Ngài là Thánh, nên mọi người tin Chúa xưng Danh Ngài Đức Thánh-Linh, nhưng quyền lực của ma quỷ đã khiến cho người ta tin rằng Đức Chúa Trời có ba ngôi, là điều Kinh-Thánh không chép như vậy.

Trách nhiệm của linh hồn loài người là trồng vườn và giữ vườn, mà cái vườn thuộc linh này là cái lòng của loài người, là tâm trí của loài người thu nhận tất cả mọi thông tin từ năm giác quan, tức là khả năng nhận biết muôn vật chung quanh mình qua sự nhìn, sự nghe, sự ngửi, sự nếm và sự cảm nhận của thân thể xác thịt mình.

Lời của Đức Chúa Trời đã ban cho loài người phải được lưu giữ và sanh lợi ra từ trong lòng của mọi người tin Chúa, vì Lời Đức Chúa Trời được ví là cây sự sống, vì thế cho nên, lời nào không đến từ Đức Chúa Trời, thì không được phép trồng trong vườn của Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán rằng: **Cây nào mà Cha**

Ta trên trời không trông, thì phải nhỏ đi. (Ma-thi-ơ 15:13).

Vì môi miệng của người tin Chúa phải là bàn thờ dâng của lễ cho Đức Chúa Trời, như Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se, mà Môi-se là người hình bóng về công việc của Luật pháp văn tự phải được rao giảng và phải được lưu trữ trong lòng, trong trí của loài người qua chức vụ của những người được Đức Giê-hô-Va chọn làm người thay mặt Đức Giê-hô-Va mà răn dạy dân sự của Đức Chúa Trời sống theo Luật pháp của Ngài, rằng: **“Người hãy lập cho Ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ Danh Ta, Ta sẽ đến và ban phúc cho người tại đó. Nếu người lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô uế.”**

Bàn thờ bằng đất là bóng về môi miệng của người tin Chúa, Chiên là bóng về Luật pháp văn tự, còn Bò là bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Bàn thờ bằng đá là bóng về môi miệng của những người tin Chúa được kêu gọi vào chức vụ công bố Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, mà Đá được chếp đây là nói về Luật pháp đã được chếp trong Kinh-Thánh.

Ma quỷ là kẻ xảo quyệt, đã lừa dối loài người, khiến người ta tự ý thêm những ngôn từ, những chữ không có trong Kinh-Thánh, không phải là Lời Đức Chúa Trời vào trong các tín lý mà người ta dạy lại cho những người tin Chúa, được gọi là dân sự của Đức Chúa Trời, khiến môi miệng của những người tin Chúa mà không có sự hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, nói theo các lời không đúng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời và như vậy, từ những người giảng những lời hư không đó, cho đến những người nghe mà tin theo, đều phạm tội tự ý thêm vào Lời Đức Chúa Trời đã chếp trong Kinh-Thánh. Điều đó đồng nghĩa với việc người ta dùng sức mạnh của xác thịt mình mà đục, đẽo, gọi, dũa, khiến đá (Luật pháp) đó bị ô uế, mất giá trị. Vì bất kỳ điều gì mà người ta tự ý thêm vào Kinh-Thánh những sự không thuộc về Lời của Đức Chúa Trời, thì những sự đó không được Đức Chúa Trời chấp nhận, còn người nào dạy người ta làm theo những sự không được Đức Chúa Trời chấp nhận đó sẽ bị coi là tà thuật.

Đức Chúa Jê-sus đã công bố Lẽ thật này qua Lời cầu nguyện của Ngài với Đức Chúa Cha như sau:

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong**

Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Tại sao nhiều người tin Chúa lại không nhận biết Đức Chúa Trời có một và thật cùng Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Cha đã sai đến chỉ là một mà thôi, mà họ lại học theo nhau mà công bố rằng Đức Chúa Trời ba ngôi?

Câu trả lời đó là: *Con mắt của linh hồn những người đó vẫn còn mù không nhìn thấy công việc của Nước Đức Chúa Trời. Tai của linh hồn họ vẫn còn điếc, chưa nghe được tiếng phán của Đức Thánh-Linh.*

Dân Y-sơ-ra-ên đã thấy các phép lạ của Đức Giê-hô-Va được tỏ ra qua tôi tớ Ngài, là Môi-se, thế nhưng họ vẫn lầm bầm oán trách Môi-se mỗi khi họ không có nước, không có bánh, không có thịt như khi họ còn làm tôi mọi trong xứ Ê-díp-tô. Vì tội lỗi của môi miệng họ đã khiến họ phải ngã chết nơi đồng vắng, bởi con mắt của linh hồn họ vẫn mù, không chịu tin vào quyền phép của Đức Chúa Trời.

Dân số ký 14:26-38: **Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se và A-rôn, mà rằng: Ta sẽ chịu hội chúng hung dữ này hay lầm bầm cùng Ta cho đến chừng nào? Ta đã nghe lời lầm bầm của dân Y-sơ-ra-ên oán trách Ta. Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống Ta mà thôi, Ta sẽ đãi các người tùy theo lời Ta đã nghe các người nói; những thân các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Các người mà người ta đã tu bộ, hết thấy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã lầm bầm cùng Ta, thì chẳng hề được vào xứ mà Ta đã thề cho các người ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun. Nhưng Ta sẽ đem vào xứ những con trẻ của các người mà các người có nói rằng: Chúng nó sẽ bị làm một miếng môi; rồi chúng nó sẽ biết xứ các người đã chê bai. Còn những thân các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Con cái các người sẽ chăn chiên nơi đồng vắng trong bốn mươi năm, và sẽ mang hình phạt vì tội thông dâm của các người, cho đến chừng nào thân của các người đã ngã rạp hết trong đồng vắng. Các người đi do thám xứ bao nhiêu ngày, nghĩa là bốn mươi ngày, thì các người cũng sẽ mang hình phạt vì tội gian ác mình bấy nhiêu năm, nghĩa là bốn mươi năm, một năm đền cho một ngày; bấy giờ các người sẽ biết Ta đã xây khối các người. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán: Ta sẽ làm điều này cho cả hội chúng hung dữ này đã hiệp lại nghịch cùng Ta; chúng nó sẽ bị hao mòn và chết tại trong đồng vắng này. Những người mà Môi-se đã sai đi do thám xứ, khi trở về có xui cho cả hội chúng lầm bầm cùng Môi-se, và có phao phản xứ, những người này đều bị một tai vạ hành chết trước mặt Đức Giê-hô-va. Nhưng trong bọn người đi do thám xứ, chỉ có Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, còn sống được.**

Lời của Đức Chúa Trời chính là con đường dẫn linh hồn người ta ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời, mà nơi sáng láng đó không phải là thiên đàng, mà là sự sáng thật của Đức Chúa Trời, đó là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Để linh hồn loài người được phục hồi sự sống mình, hầu cho được thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là được thấy sự sáng thật trong Lời của Đức Chúa Trời, là những sự sâu nhiệm ẩn chứa trong Lời văn tự chép trong Kinh-Thánh, thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ về điều kiện để linh hồn loài người sẽ nhờ đó mà được phục hồi sự sống mình, nếu loài người làm theo.

Lê-vi ký 18:1-5: **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kiêu ngạo, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Khi xưa, A-đam được ở trong vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, người được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là linh hồn của A-đam cũng như của Ê-va được ở trong sự sáng của Đức Chúa Trời, nên dù thân thể xác thịt của họ đều trần truồng, mà không bị hổ thẹn. Tại nơi vườn Ê-đen, Giê-hô-Va Đức Chúa

Trời đã phán với A-đam chỉ một mạng lệnh duy nhất mà thôi, đó là:

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

A-đam đã không bị một quyền lực nào đe dọa và người cũng không hề bị bỏ đói, vậy thì tại sao A-đam lại bỏ qua mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, mà nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, mà ăn trái của cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn?

Câu trả lời đó là: *Vì linh hồn của A-đam đã không tỉnh thức trước mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va.*

Châm ngôn 8:34-36: Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa Ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.

Chữ tỉnh thức - watch^{H8245} chép trong câu 34 trên, đó là chữ **שָׁמַר** - **shaqad**, số 8245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tỉnh thức, sự canh chừng, sự canh giữ, sự canh gác, sự tỉnh táo, sự làm cho tỉnh;*

Toàn bộ Kinh-Thánh chép *năm mươi lần* chữ tỉnh thức, trong đó phần Cựu-ước chép *hai mươi lăm lần* và phần Tân-ước cũng chép tới *hai mươi lăm lần* về chữ tỉnh thức này. Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài mười hai lần về sự tỉnh thức này trước các mạng lệnh của Ngài.

Ma-thi-ơ 24:34-44: **Quả thật, Ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng Lời Ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thể nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đũa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy. Lúc ấy, sẽ có hai người nam ở trong một đồng ruộng, một người được đem đi, còn một người bị để lại; và có hai người nữ đang xay cối, một người được đem đi, còn một người bị để lại. Vậy hãy tỉnh thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình. Vậy thì các người cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.**

Chữ tỉnh thức - Watch^{G1127} chép trong câu 42 trên, đó là chữ **γρηγορευώ** - **gregoreuo**, số 1127 ra từ chữ **εγείρω** - **egeiro**, số 1453 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự làm cho tỉnh thức, sự đánh thức, sự luôn cảnh giác đề phòng, sự thức canh cách cẩn thận, sự canh gác, sự nhìn một cách chăm chú không để cho ngủ;*

Chữ tỉnh thức - watch^{G5438} chép trong câu 43 trên, đó là chữ **φυλάκιη** - **phulake**, số 5438 ra từ chữ **φυλάσσω** - **phulasso**, số 5442 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự canh gác, sự đề phòng, sự bảo vệ, sự bảo tồn, sự duy trì, sự vâng lời, sự tuân theo, sự tôn trọng,*

Nếu người tin Chúa nhận biết các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cùng các mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ là nghiêm trọng cho sự sống mình, thì người ấy sẽ tỉnh thức trước những sự yếu đuối và hay chết của xác thịt mình và người ấy biết phải *liều mình vắc thập tự giá mình mỗi ngày mà theo Chúa.*

Kinh-Thánh chép gì về thập tự giá?

Trong phần Cựu-ước, dân Y-sơ-ra-ên không có khái niệm về cây thập tự giá, nhưng Kinh-Thánh có chép về án phạt tử hình kẻ nào phạm tội đáng chết, thì phải treo kẻ phạm tội đó trên một cây trụ, mà trong các tội đến nỗi chết đó, có tội nói phạm đến Danh Đức Giê-Hô-Va (Lê-vi ký 24:16 - Xuất Ê-díp-tô Ký 22:28).

Phục truyền luật lệ ký 21:22-23: **Khi một người nào phạm tội đáng chết, thì hãy giết nó, và treo lên trụ hình, thây nó chớ để treo trên trụ hình cách đêm, song phải chôn trong nội ngày đó; vì kẻ nào bị treo ắt bị Đức Chúa Trời rửa sả. Như vậy, người chẳng làm ô uế đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người làm sản nghiệp.**

(A.D. 32) Những người Giu-đa vô tín tại thành Giê-ru-sa-lem đã cáo buộc Đức Chúa Jê-sus là nói lộng ngôn, khi Ngài nói Ngài là con Đức Chúa Trời và người ta đã vu cáo Ngài về việc Ngài đã nói phá đền thờ của Đức Chúa Trời ở thành Giê-ru-sa-lem, mà thật sự là Chúa Jê-sus đã nói về thân thể Ngài là đền thờ.

Giăng 2:13-22: **Lễ Vượt Qua của dân Giu-đa hầu đến; Đức Chúa Jê-sus lên thành Giê-ru-sa-lem. Trong đền thờ, Ngài thấy có người buôn bán bò, chiên, bồ câu, và có người đổi bạc dọn hàng ở đó. Ngài**

bện một cái roi bằng dây, bèn đuổi hết thầy khỏi đền thờ, chiên và bò nữa; vãi tiền người đổi bạc và đổ bàn của họ. Ngài phán cùng kẻ bán bồ câu rằng: Hãy cất bỏ đồ đó khỏi đây, đừng làm cho nhà Cha Ta thành ra nhà buôn bán. Môn đồ Ngài bèn nhớ lại Lời đã chép rằng: Sự sốt sắng về nhà Chúa tiêu nước tôi. Các người Giu-đa cất tiếng thưa cùng Ngài rằng: Thầy làm như vậy thì cho chúng tôi xem thấy phép lạ chi? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy phá đền thờ này đi, trong ba ngày Ta sẽ dựng lại! Người Giu-đa lại nói: Người ta xây đền thờ này mất bốn mươi sáu năm, mà thầy thì sẽ dựng lại trong ba ngày! Nhưng Ngài nói về đền thờ của thân thể mình. Vậy, sau khi Ngài được từ kẻ chết sống lại rồi, môn đồ gẫm Ngài có nói Lời đó, thì tin Kinh Thánh và Lời Đức Chúa Jêsus đã phán.

Giăng 10:24-36: Người Giu-đa nhóm xung quanh Ngài mà nói rằng: Thầy để chúng tôi nghĩ vợ vẫn mãi cho đến khi nào? Nếu thầy là Đấng Christ, hãy nói rõ cho chúng tôi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta đã bảo các ngươi, mà các ngươi không tin; những việc Ta nhân Danh Cha Ta mà làm đều làm chứng cho Ta. Nhưng các ngươi không tin Ta, vì các ngươi chẳng phải là chiên của Ta. Chiên Ta nghe tiếng Ta, Ta quen nó, và nó theo Ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay Ta. Cha Ta là Đấng lớn hơn hết đã cho Ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một. Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném Ngài. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các ngươi lắm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các ngươi ném đá Ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá ngươi, nhưng vì lỗi lộng ngôn: ngươi là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các ngươi há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các ngươi là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được Lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì Ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cơ sao các ngươi cáo Ta là nói lộng ngôn?

Thập tự giá là biểu tượng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), mà ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên là nói về tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va.

Dân số ký 21:1-9: Khi vua A-rát, người Ca-na-an, ở nơi Nam phương, hay rằng Y-sơ-ra-ên theo đường do thám đi đến, bèn hãm đánh Y-sơ-ra-ên, và bắt mấy người cầm tù. Y-sơ-ra-ên bèn hứa nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng: Nếu Chúa phó dân này vào tay tôi, tất tôi sẽ diệt các thành của nó. Đức Giê-hô-va nhậm lời dân Y-sơ-ra-ên và phó dân Ca-na-an cho. Người ta diệt hết dân đó và các thành của nó, đặt tên chỗ này là Họt-ma. Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên đi từ núi Hô-rơ về hướng Biển đỏ, đặng đi vòng theo xứ Ê-đôm; giữa đường dân sự ngã lòng. Vậy, dân sự nói nghịch cùng Đức Chúa Trời và Môi-se mà rằng: Làm sao người khiến chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô đặng chết trong đồng vắng? Vì đây không có bánh, cũng không có nước, và linh hồn chúng tôi đã ghé gớm thứ đồ ăn đạm bạc này. Đức Giê-hô-va sai con rắn lửa đến trong dân sự, cắn dân đó đến đổi người Y-sơ-ra-ên chết rất nhiều. Dân sự bèn đến cùng Môi-se mà nói rằng: Chúng tôi có phạm tội, vì đã nói nghịch Đức Giê-hô-va và người. Hãy cầu xin Đức Giê-hô-va để Ngài khiến rắn lìa xa chúng tôi. Môi-se cầu khẩn cho dân sự. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy làm lấy một con rắn lửa, rồi treo nó trên một cây sào. Nếu ai bị cắn và nhìn nó, thì sẽ được sống. Vậy, Môi-se làm một con rắn bằng đồng, rồi treo lên một cây sào (a pole); nếu người nào đã bị rắn cắn mà nhìn con rắn bằng đồng, thì được sống.

Chữ cây sào - a pole^{H5251} chép trong câu 8 và câu 9 trên, đó là chữ נֶסֶךְ - nec, số 5251 ra từ chữ נֶסֶךְ - nacac, số 5264 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một tiêu chuẩn phải được dựng lên, phải được đứng vững, phải được biểu lộ ra, phải được phơi bày, phải được treo lên, phải được tôn cao; cột cờ hiệu, cột hiệu lệnh, cột mang dấu hiệu, dấu hiệu tượng trưng*;

Đức Chúa Jêsus đã phán về cây gỗ mà Môi-se đã làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va để treo con rắn nơi đồng vắng đó là bóng về thập tự giá, còn con rắn bằng đồng bị treo trên cây gỗ đó là bóng về chính Ngài, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã vì tội lỗi của loài người mà bị vết, hầu cho người nào nhìn lên Ngài và tin đến Danh Ngài, mà được sự tha tội và được sự cứu chuộc sự sống mình.

Giăng 3:11-17: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các ngươi chẳng hề nhận lấy Lời chứng của chúng ta. Ví bằng Ta nói với các người

những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; hướng chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.

Trở lại với việc *làm thế nào để người tin Chúa có thể noi theo Chúa Jêsus (Lời Đức Chúa Trời) mà đến được với Đức Chúa Cha*, như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: Nếu ai muốn theo Ta, thì phải liêu mình, vác thập tự giá mình mà theo Ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ Ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại.

Ma-thi-ơ 16:13-28: Khi Đức Chúa Jêsus đã vào địa phận thành Sê-sa-rê Phi-líp, bèn hỏi môn đồ, mà rằng: Theo lời người ta nói thì Con người là ai? Môn đồ thưa rằng: Người nói là Giăng Báp-tít; kẻ nói là Ê-li; kẻ khác lại nói là Giê-rê-mi, hay là một đấng tiên tri nào đó. Ngài phán rằng: Còn các người thì xưng Ta là ai? Si-môn Phi-e-rô thưa rằng: Chúa là Đấng Christ, con Đức Chúa Trời hằng sống. Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người có phước đó; vì chẳng phải thịt và huyết tỏ cho người biết điều này đâu, bèn là Cha Ta ở trên trời vậy. Còn Ta, Ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rô, Ta sẽ lập Hội thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời. Đoạn, Ngài cấm môn đồ đừng nói cho ai biết rằng Ngài, Đức Chúa Jêsus, là Đấng Christ. Từ đó, Đức Chúa Jêsus mới tỏ cho môn đồ biết rằng mình phải đi đến thành Giê-ru-sa-lem, phải chịu tại đó nhiều sự khốn khổ bởi những người trưởng lão, thầy tế lễ cả, cùng thầy thông giáo, và phải bị giết, đến ngày thứ ba phải sống lại. Phi-e-rô bèn đem Ngài riêng ra, mà can rằng: Hỡi Chúa, Đức Chúa Trời nào nỡ vậy! Sự đó sẽ không xảy đến cho Chúa đâu! Nhưng Ngài xây mặt lại mà phán cùng Phi-e-rô rằng: Ó Sa-tan, hãy lui ra đằng sau Ta! Người làm gương xấu cho Ta; vì người chẳng nghĩ đến việc Đức Chúa Trời, song nghĩ đến việc người Ta. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo Ta, thì phải liêu mình, vác thập tự giá mình mà theo Ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ Ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại? Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm. Quả thật, Ta nói cùng các người, trong các người đứng đây, có một vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy Con người ngự đến trong nước Ngài.

Chữ *muốn* - will^{G2309} chép trong câu 24 trên, đó là chữ ἠθέλω - ethelo, số 2309 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự xác định, sự quyết định lựa chọn, sự ưng thuận, sự đồng ý, sự cân nhắc, sự suy nghĩ, sự tôn trọng, sự tôn kính, lòng ao ước, sự thêm muốn, có khuynh hướng, sự ham thích, sự sẵn sàng, sự yêu mến*;

Chữ *muốn theo* - come^{G2064} after^{G3694} chép trong câu 24 trên, đó là chữ ἔρχομαι - erchomai, số 2064 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự đến với, đi theo, đi cùng, theo sau, noi theo, trình diện, ra mắt, lựa chọn, cầu đến*;

Chữ *liêu mình* - deny^{G533} himself^{G1438} chép trong câu 24 trên, đó là chữ ἀπαρνέομαι - aparneomai, số 533 ra từ chữ ἀπό - apo, số 575 và chữ ἄρνέομαι - arneomai, số 720 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *từ chối hoàn toàn bản thân mình, từ bỏ chính mình, tiết chế chính mình, tách riêng mình ra khỏi (chấm dứt quan hệ - sự huỷ bỏ - sự thủ tiêu - sự loại bỏ - sự khước từ) những sự ảnh hưởng tới sự sống của linh hồn mình*;

Chữ *vác* - take^{G142} up chép trong câu 24 trên, đó là chữ αἶρω - airo, số 142 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự nâng cao lên, tôn cao, nắm giữ lấy, chiếm giữ lấy, sự thực hiện theo, sự đi theo, sự mang theo bên mình, cất cao giọng lên, kéo cái neo của con tàu lên*;

Chữ *thập tự giá* - cross^{G4716} chép trong câu 24 trên, đó là chữ σταυρός - stauros, số 4716 ra từ chữ ἵστημι - histemi, số 2476 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Cây cột dùng để trói người bị thiêu sống được dựng thẳng đứng lên (phương tiện dùng để trừng phạt, để thi hành án tử hình); Điều luật không thể thay đổi để bảo vệ quan điểm, để làm cho vững giao ước, để duy trì giao ước, làm cho thấu hiểu giá trị của giao ước, để*

bắt phải quy phục giao ước, để thể hiện sự hiện diện của giao ước;

Chữ theo - follow^{G190} chép trong câu 24 trên, đó là chữ ἀκολουθέω - akoloutheo, số 190 ra từ chữ A - al'fah, số 1 và chữ κέλευθος - keleuthos của tiếng Hy-lạp ra từ gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trước hết, trước nhất, sự hiệp làm một với, sự liên kết với, sự noi theo cho đến khi hiệp làm một với, sự cùng đi trên một con đường, sự đi theo cùng để hộ tống, sự theo đuổi và tìm kiếm cho đến khi gặp được;**

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm những sự mâu nhiệm về mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán về những người muốn theo Ngài, nghĩa là muốn được nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, thì chúng ta phải phân biệt được những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, khác với những người sẽ được nghe đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà muốn được theo Ngài để được sự cứu chuộc sự sống của linh hồn mình, vì Kinh-Thánh có chép rõ về những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định từ trước khi sáng thế và những người sẽ được cứu chuộc sự sống mình, như dân Y-sơ-ra-ên đã được chuộc ra khỏi xứ Ê-díp-tô thông qua những người đã được Đức Giê-Hô-Va chọn, như Ngài đã chọn Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp và qua những người đó mà Đức Giê-Hô-Va lập Giao-ước với dân Y-sơ-ra-ên. Rồi Đức Giê-Hô-Va đã chọn Môi-se và tiếp đến là chọn A-rôn, anh của Môi-se, để qua những người đó mà Ngài giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô vậy.

Trong Giao-ước mới, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và lập Con một Ngài làm thầy tế lễ cho đến đời đời và để Con một Ngài hoàn thành công việc này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và chỉ định những người sẽ làm môn đồ cho Con một Ngài, trải các đời, cho tới khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ được hoàn thành. Những người đã được chọn đó không phải là những người muốn theo Đức Chúa Jêsus Christ như những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ trong cả thế gian này, vì ngay cả khi những người được chọn đó đã sanh ra trên đất này đã không được biết và không hề có ý muốn làm một công việc gì hay là một chức vụ nào trong Nước Đức Chúa Trời, thì đến kỳ mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho những người đó đến, Đức Giê-Hô-Va sẽ gọi những người đó vào chức vụ hầu việc Ngài, như Kinh-Thánh đã chép.

Khi Đức Chúa Jêsus khởi thi hành chức vụ, Ngài đã tìm đến với những người mà Đức Chúa Cha (Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời) đã chọn và giao cho Ngài, để những người được chọn đó làm môn đồ Ngài.

Ma-thi-ơ 4:12-25: Và, khi Đức Chúa Jêsus nghe Giăng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ Ga-li-lê. Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé biển, giáp địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li, để cho ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại, dân ấy ngồi chỗ tối tăm, đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên. Từ lúc đó, Đức Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các ngươi hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần. Khi Ngài đang đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy hai anh em kia, là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, với em là Anh-rê, đang thả lưới dưới biển, vì hai anh em vốn là người đánh cá. Ngài phán cùng hai người rằng: Các ngươi hãy theo Ta, Ta sẽ cho các ngươi nên tay đánh lưới người. Hai anh em liền bỏ lưới mà theo Ngài. Từ đó đi một đôi xa xa nữa, Ngài thấy hai anh em khác, là Gia-cơ, con của Xê-bê-đê, với em là Giăng, đang cùng cha mình là Xê-bê-đê vá lưới trong thuyền; Ngài bèn gọi hai người. Tức thì hai người đó bỏ thuyền và cha mình mà theo Ngài. Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và chữa lành mọi thứ tật bệnh trong dân. Vậy, Danh tiếng Ngài đồn ra khắp cả xứ Sy-ri, người ta bèn đem cho Ngài mọi người đau ốm, hay là mắc bệnh nọ tật kia, những kẻ bị quỷ ám, điên cuồng, bại xuội, thì Ngài chữa cho họ được lành cả. Và lại, từ xứ Ga-li-lê, xứ Ê-ca-bô-lô, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê, cho đến xứ bên kia sông Giô-đanh, thiên hạ kéo nhau rất đông mà theo Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho chúng ta biết Lẽ thật về những người được chọn vào chức vụ hầu việc Ngài sẽ không phải là người nào muốn mà được, nhưng là sự đã được chỉ định và được chọn bởi Đức Giê-Hô-Va trong sự biết trước và sự mưu luận của Ngài. Vì những người đã được Đức Giê-Hô-Va chọn trong sự biết trước đó, đã được giấu kín khỏi quyền lực của ma quỷ, hầu cho ý chỉ của Đức Giê-Hô-Va được hoàn thành, chứ không phải bởi những sự nỗ lực của xác thịt người ta, hay là bởi công việc làm của những người ấy. Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành những sự thuộc về Ngài, vì Ngài sẽ khiến những người được lựa chọn đó hoàn thành được công việc mà Ngài sẽ giao phó cho, tức là chức vụ rao Tin-Lành quyền phép của Nước

Đức Chúa Trời, cùng được quản lý các thứ ơn thuộc linh, như sự nói tiên tri, nói lời tri thức, nói lời khôn ngoan, sự giải nghĩa những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, hoặc sự giải nghĩa khả tượng, chiêm bao, những sự hiện thấy, sự làm các phép lạ, sự thông giải tiếng lạ, cùng sự thông biết những sự mâu nhiệm được giấu kín trong Kinh-Thánh, như Đức Giê-hô-Va đã phán: “**Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm ơn cho kẻ Ta làm ơn, Ta sẽ thương xót kẻ Ta thương xót. Vậy điều đó chẳng phải bởi người nào ao ước hay người nào bôn ba mà được, bèn là bởi Đức Chúa Trời thương xót.**” (Rô-ma 9:15-16).

Giăng 17:1-10: Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: **Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thể gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh.**

Những người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời lựa chọn từ trước khi sáng thế, là công việc của Đức Giê-hô-Va và Ngài sẽ làm thành công việc của Ngài, dù những người đó được sanh ra và sống ở đâu trên đất này mặc dầu, thì tay của Đức Giê-hô-Va cũng ở trên những người đó và làm thành điều Ngài đã định, vì khi kỳ đã định cho những người đó đến, Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ ngự trên những người được gọi là đầy tớ của Ngài và khiến những người đó làm trọn công việc đã được Đức Giê-hô-Va định cho, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 42:1-8: **Này, đầy tớ Ta đây, là kẻ Ta nâng đỡ; là kẻ Ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn Ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần Ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phớt nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lẽ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; Ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh Ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng Ta cho những tượng chạm!**

Chúng ta hãy xem những người được Đức Giê-hô-Va chọn làm kẻ hầu việc Ngài, làm chứng về chức vụ mà mình đã được chỉ định từ trước khi sáng thế như thế nào, vì không phải những người đã được Đức Giê-hô-Va chọn từ trước khi sáng thế đó sẽ được miễn trừ điều gì trong khi họ đang sống trong thân thể xác thịt, mà còn hơn những người không được chỉ định từ trước khi sáng thế trong những sự thử thách, trong những sự khó khăn mà những người đó phải trải qua nữa, vì Thần của Đức Giê-hô-Va (Đức Thánh-Linh) sẽ ban thêm sức cho các tôi tớ của Ngài, bằng quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, khiến họ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, tức là nhờ quyền phép của sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời mà linh hồn các tôi tớ Chúa được vững vàng và được thêm sức cho.

Rô-ma 8:28-30: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Ê-phê-sô 1:1-14: **Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi**

cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jê-sus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jê-sus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, dựng nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cây trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe Lời lẽ thật, là đạo Tin Lành về sự cứu chuộc anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

1 Phi-e-rơ 1:1-5: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, dựng vâng phục Đức Chúa Jê-sus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta được sanh lại, dựng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trồng cây sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô ւế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu chuộc gần hiện ra trong kỳ sau rốt!

1 Phi-e-rơ 2:9-10: Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

2 Ti-mô-thê 1:1-12: Ta, Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, dựng rao truyền Lời hứa của sự sống trong Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho Ti-mô-thê, là con rất yêu dấu của ta: nguyên con được ân điển, sự thương xót, sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha, và bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta! Ta cảm tạ Đức Chúa Trời mà ta hầu việc bằng lương tâm thanh sạch như tổ tiên ta đã làm, cả ngày lẫn đêm ta ghi nhớ con không thôi trong khi cầu nguyện. Vì ta nhớ đến nước mắt con, muốn đến thăm con quá chừng, để được đầy lòng vui vẻ. Ta cũng nhớ đến đức tin thành thật của con, là đức tin trước đã ở trong Lô-ít, bà nội con, và trong Ó-nít, mẹ con, ta chắc rằng nay cũng ở trong con nữa. Vậy nên ta khuyên con hãy nhen lại ơn của Đức Chúa Trời ban cho, mà con đã nhận lãnh bởi sự đặt tay của ta. Vì Đức Chúa Trời chẳng ban cho chúng ta tâm thần nhút nhát, bèn là tâm thần mạnh mẽ, có tình thương yêu và dè giữ. Vậy con chớ thẹn vì phải làm chứng cho Chúa chúng ta, cũng đừng lấy sự ta vì Ngài ở tù làm xấu hổ; nhưng hãy cậy quyền phép Đức Chúa Trời mà chịu khổ với Tin Lành. Ấy chính Chúa đã cứu chúng ta, đã gọi chúng ta bởi sự kêu gọi thánh, chẳng phải theo việc làm chúng ta, bèn là theo ý riêng Ngài chỉ định, theo ân điển đã ban cho chúng ta trong Đức Chúa Jê-sus Christ từ trước muôn đời vô cùng, mà bây giờ mới bày ra bởi sự hiện ra của Đức Chúa Jê-sus Christ, Cứu Chúa chúng ta, Ngài đã hủy phá sự chết, dùng Tin Lành phô bày sự sống và sự không hề chết ra cho rõ ràng. Ấy là vì Tin Lành đó mà ta đã được lập làm người giảng đạo, sứ đồ và giáo sư, ấy lại là cơ mà ta chịu khổ. Nhưng ta chẳng hề hổ thẹn vì biết ta đã tin Đấng nào, chắc rằng Đấng ấy có quyền phép giữ sự ta đã phó thác cho đến ngày đó.

Bây giờ chúng ta đến với những người nào muốn theo Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là muốn đi theo Lời Đức Chúa Trời để được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, sẽ phải làm, theo như Đức Chúa Jêsus đã phán: **Nếu ai muốn theo Ta, thì phải liêu mình, vác thập tự giá mình mà theo Ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì có Ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại? Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm. Quả thật, Ta nói cùng các ngươi, trong các ngươi đứng đây, có một vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy Con người ngự đến trong nước Ngài.** (Ma-thi-ơ 16:24-28).

Đây là một điều kiện rất quan trọng, nhưng thường bị người ta bỏ ra khỏi nội dung của các bài truyền giảng về Tin-Lành, vì người ta cho rằng, nếu giảng các Lời này, thì những người chưa nhận biết Đức Chúa Jêsus sẽ lấy làm khó mà tin theo Đạo! Người nào có thái độ và sự toan tính như vậy, chắc chắn không phải là tôi tớ Chúa, vì kẻ tôi tớ Chúa sẽ nói theo Lời Chúa đã phán bảo mình.

Hãy nhớ rằng, loài người là công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm nên và công việc của những người được chọn làm tôi tớ Chúa sẽ không phải là đoán xét thế gian, nhưng là rao truyền Lời Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người.

Sự sáng phải soi nơi tối tăm, nghĩa là Lời của Đức Chúa Trời phải được rao giảng bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, vì các tôi tớ của Chúa là đồ dùng về sự công bình của Đức Thánh-Linh, mà đồ dùng thì không có quyền quyết định, nhưng chính Đức Thánh-Linh sẽ quyết định cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài. Nghĩa là Đức Thánh-Linh sẽ nhìn vào lòng của những người được nghe về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mà nhận biết người nào có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và người nào không tin, mà Ngài quyết định mở trí, mở lòng cho người nào thật sự có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và chính Ngài sẽ làm chứng cho người nào được làm con cái của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 9:1-6: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân này thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-di-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!

Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ về việc người nào muốn theo Ngài đây, không phải là những người muốn được làm tôi tớ Ngài, mà là hết thấy mọi người nào muốn linh hồn mình được sự cứu chuộc của Ngài, sẽ phải làm, đó là mọi người tin Chúa, từ những người đứng giảng cùng cả dân sự Chúa, phải từ bỏ những sự ham muốn của xác thịt, là những sự nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời, nghịch lại các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, tức là nghịch lại bản tánh của Đức Chúa Trời.

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời mà Lời Đức Chúa Trời được ban cho loài người đó là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm để đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đã phán Ngài là đường đi, lẽ thật và sự sống, chẳng bởi Ngài thì không có một ai đến được với Đức Chúa Cha, nghĩa là đến được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Giăng 14:6-7: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các ngươi biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các ngươi biết và đã thấy Ngài.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại nơi đồng vắng Si-nai) Ngài đã phán rõ về điều kiện mà hết thấy người nào là dân Y-sơ-ra-ên, cùng những người nào sẽ chấp nhận luật pháp mà dân Y-sơ-ra-ên đã nhận và tuân theo, thì những người đó cũng được coi như là dân Y-sơ-ra-ên vậy, nghĩa là hết thấy linh hồn nào sống trên đất này, nhận biết thân phận mình ra từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng

đã tạo nên muôn vật mà trong muôn vật đó có loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, mà hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời, thông quan việc tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà khiến linh hồn người đó được trở nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Như vậy, mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rằng: **Nếu ai muốn theo Ta, thì phải liêu mình, vác thập tự giá mình mà theo Ta.** Đó là Ngài phán với hết thảy mọi người nào muốn nhận được sự cứu chuộc sự sống của linh hồn mình, không có sự tây vị.

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải hiểu Lời Chúa cách cẩn thận, vì Đức Chúa Jê-sus Christ đã không phán rằng: *hễ ai nói rằng tôi tin Chúa thì người đó sẽ được cứu* và Ngài cũng không phán rằng *hễ ai nói tôi tin Đức Chúa Jê-sus Christ là Con một của Đức Chúa Trời thì người đó sẽ được cứu*, như nhiều người đã làm chứng theo cách nói ngắn gọn như vậy để dụ người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ để được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời!

Đức Chúa Jê-sus đã phán rõ rằng: Nếu người nào muốn theo Ngài, thì người giảng Tin-Lành phải giải nghĩa chữ **muốn theo** đó, có ý nghĩa là *người đó đã xác định, đã quyết định lựa chọn, đã ưng thuận, đã đồng ý, đã cân nhắc, đã suy nghĩ kỹ, đã tôn trọng, đã tôn kính, có lòng ao ước, có sự thèm muốn, có khuynh hướng, có sự ham thích, đã sẵn sàng, đã yêu mến Đức Chúa Jê-sus Christ và yêu mến Lời Đức Chúa Trời mà đến với Đức Chúa Jê-sus Christ thông qua sự tiếp nhận, sự vâng giữ và làm theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, như chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và cứ ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời vậy.*

Người nào làm theo Lời mà Chúa Jê-sus đã phán đó, chính là sự người đã và đang theo Chúa Jê-sus vậy.

Tại sao người ta phải liêu mình, tức là phải từ bỏ chính mình, từ bỏ những sự thuộc về sự sống của xác thịt người ấy, không phải là sự ăn, uống hay làm công việc duy trì sự sống cho thân thể xác thịt mình, mà là từ bỏ những sự nghịch lại bốn thánh thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh có chép về trách nhiệm và bổn phận của người tin Chúa phải làm, khi đã quyết định noi theo Đức Chúa Jê-sus Christ?

Ga-la-ti 5:1-26: Đấng Christ đã buông tha chúng ta cho được tự do; vậy hãy đứng vững, chớ lại để mình dưới ách tội mọi nữa. Tôi là Phao-lô nói với anh em rằng, nếu anh em chịu làm phép cắt bì, thì Đấng Christ không bỏ ích chi cho anh em hết. Tôi lại rao cho mọi người chịu cắt bì rằng, họ buộc phải vâng giữ trọn cả luật pháp. Anh em thấy đều muốn cậy luật pháp cho được xứng công bình, thì đã lìa khỏi Đấng Christ, mất ân điển rồi. Về phần chúng ta, ấy là bởi đức tin và nhờ Thánh Linh mà chúng ta được nhận lãnh sự trông cậy của sự công bình. Vì trong Đức Chúa Jê-sus Christ, cái điều có giá trị, không phải tại chịu phép cắt bì hoặc không chịu phép cắt bì, nhưng tại đức tin hay làm ra bởi sự yêu thương vậy. Anh em chạy giỏi; ai đã ngăn trở anh em đừng không cho vâng phục lẽ thật? Sự xui giục đó không phải đến từ Đấng gọi anh em. Một ít men làm cho dậy cả đồng bột. Trong Chúa, tôi đối với anh em có lòng tin cậy này, là anh em chắc không có ý khác; nhưng kẻ làm rối trí anh em, bất luận người nào, sẽ chịu hình phạt về điều đó. Hỡi anh em, về phần tôi, nếu tôi còn giảng phép cắt bì, thì sao tôi còn bị bắt bớ nữa? Sự vấp phạm về thập tự giá há chẳng phải bỏ hết rồi sao? Nguyên cho kẻ gieo sự rối loạn trong anh em thà họ tự chặt mình là hơn! Hỡi anh em, anh em đã được gọi đến sự tự do, song chớ lấy sự tự do đó làm dịp cho anh em ăn ở theo tánh xác thịt, nhưng hãy lấy lòng yêu thương làm dây tơ lẩn nhau. Vì cả luật pháp chỉ tóm lại trong một Lời này: Người hãy yêu kẻ lân cận như mình. Nhưng nếu anh em cắn nuốt nhau, thì hãy giữ, kẻ này bị diệt mất bởi kẻ khác. Vậy tôi nói rằng: Hãy bước đi theo Thánh Linh, chớ hề làm trọn những điều ưa muốn của xác thịt. Vì xác thịt có những điều ưa muốn trái với những điều của Thánh Linh, Thánh Linh có những điều ưa muốn trái với của xác thịt; hai bên trái nhau dường ấy, nên anh em không làm được điều mình muốn làm. Nhưng, ví bằng anh em nhờ Thánh Linh chỉ dẫn, thì chẳng hề ở dưới luật pháp. Vả, các việc làm của xác thịt là rõ ràng lắm: ấy là gian dâm, ô uế, luông tuông, thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn giận, cãi lầy, bất bình, bè đảng, ganh gố, say sưa, mê ăn uống, cùng các sự khác giống như vậy. Tôi nói trước cho

anh em, như tôi đã nói rồi: hễ ai phạm những việc thể ấy thì không được hưởng nước Đức Chúa Trời. Nhưng trái của Thánh Linh, ấy là lòng yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ: không có luật pháp nào cấm các sự đó. Vả, những kẻ thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ đã đóng đinh xác thịt với tình dục và dâm dục mình trên thập tự giá rồi. Nếu chúng ta nhờ Thánh Linh mà sống, thì cũng hãy bước theo Thánh Linh vậy. Chớ tìm kiếm danh vọng giả dối mà trêu chọc nhau và ghen ghét nhau.

Trong thực tế, không có một người nào vác cây thập tự giá trong khi người đó đang sống theo Chúa trên đất này, vì đó là bóng về việc người tin Chúa phải tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự tôn cao đó không phải là hằng ngày người ta nói về luật pháp trên môi miệng mình, nhưng là sự tôn trọng Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là Giao-ước mà Đức Giê-Hô-Va lập với hết thảy mọi người nào tiếp nhận Luật pháp đó và làm theo, vì chính Đức Giê-Hô-Va là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, Ngài là Đấng Biết và Làm Chứng, sẽ căn cứ vào thái độ, lời nói, hành động, công việc của mỗi người sống trên đất này trước Luật pháp của Ngài, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ báo trả người ta tùy công việc người ấy làm, những lời mà người ấy nói ở trước mặt Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 35:1-10: **Đồng vắng và đất khô hạn sẽ vui vẻ; nơi sa mạc sẽ mừng rỡ, và trở hoa như bông hường. Nó trở hoa nhiều và vui mừng, cất tiếng hát hớn hở. Sự vinh hiển của Li-ban cùng sự tốt đẹp của Cạt-mên và Sa-rôn sẽ được ban cho nó. Chúng sẽ thấy sự vinh hiển Đức Giê-hô-va, và sự tốt đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta. Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rộng tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.**

Liều mình - deny^{G533} himself^{G1438} (chép trong Ma-thi-ơ 16:24) có nghĩa là: *từ chối hoàn toàn bản thân mình, từ bỏ chính mình, tiết chế chính mình, tách riêng mình ra khỏi (chấm dứt quan hệ - sự huỷ bỏ - sự thủ tiêu - sự loại bỏ - sự khước từ) những sự ảnh hưởng tới sự sống của linh hồn mình;*

Sự từ chối từ bỏ chính mình đây là nói về sự từ chối những sự ham muốn của xác thịt, là những công việc nghịch lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời, như A-đam, là người được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trước nhất ở trên đất này, đã phạm và vì cố tội lỗi đó đã khiến cho khả năng phân biệt điều thiện và điều ác vào trong xác thịt của loài người và cũng bởi tội lỗi của A-đam mà quyền lực của ma quỷ đã nhân dịp mà áp đặt sự rửa sả trên thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người, cùng trên muôn vật trên đất này và chính quyền lực ma quỷ ẩn náu trong thân thể xác thịt của những người phạm tội, cùng trên con cháu của những người phạm tội đó trải ba, bốn đời. Chính quyền lực của ma quỷ - là quyền lực của tội lỗi (vì ma quỷ là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu) đã dùng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt của người ta mà cám dỗ người ta vào trong tội lỗi, như nói dối, lừa đảo, trộm cướp, gian dâm, ô-úế, giết người, tham lam, thờ lạy thần tượng hư không, ganh ghét người khác, không có thương xót, khiến người ta bị quyền lực của ma quỷ (hành động tội lỗi là tên của ma quỷ ẩn náu trong xác thịt của người ta) xui khiến phạm tội và khi người ta đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt của người ấy sẽ bị sự rửa sả cai trị, còn linh hồn của người đó thì bị phán xét bởi linh hồn đó đã không quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Để linh hồn không bị Luật pháp của Đức Chúa Trời phán xét, thì chính linh hồn của mỗi người phải trở dậy bắt thân thể xác thịt mình vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì chỉ khi nào thân thể xác thịt của người ta không vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt đó sẽ không bị sự rửa sả cai trị, vì sự rửa sả đó là sự báo trả của Luật pháp đối với các hành vi vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Như vậy, mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **Nếu ai muốn theo Ta, thì phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo Ta.** Mà chữ **ai** chép trong mạng lệnh trên, tức là *người nào bất kỳ*, nhưng

không phải nói về loài người xác thịt, nhưng nói về linh hồn người ta, vì linh hồn người ta mới được gọi là loài người, còn thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất, được gọi là thân hình của loài người, chứ thân hình đó không có sự sống, vì sự sống của linh hồn là ở trong huyết, vì trong huyết có linh hồn sống.

Như vậy, mọi người tin Chúa phải luôn tỉnh thức về sự sống của linh hồn mình, vì chúng ta không mắc nợ xác thịt, nhưng vì A-đam đã coi thường mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, mà nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, mà Ê-va là bóng về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người và như vậy, nếu linh hồn của người ta không làm chủ thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì khi thân thể xác thịt của người đó hành động hay là nói những lời nghịch lại Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì sự phán xét của Luật pháp (của Đức Chúa Trời) sẽ giáng trên linh hồn người đó, còn thân thể xác thịt của người đó thì bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi tùy theo điều mà thân thể đó đã vi phạm.

Mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó là phán về linh hồn của người ta, chứ Ngài không phán với thân thể xác thịt, vì thân thể xác thịt của người ta không nhận biết Đức Chúa Trời và nó không thể phục Luật pháp của Đức Chúa Trời được, bởi nó đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn nằm trong bụng mẹ. (Rô-ma 8:7).

Vác thập tự giá là hành động mà linh hồn của mọi người tin Chúa phải thực hành mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi phút, mà ý nghĩa của chữ **vác** đó là hành động từ trong lòng, trong trí của người tin Chúa luôn thực hành, đó là công việc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-rôn cùng các con trai của A-rôn, tức là những người sẽ giữ chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, phải làm mỗi buổi sớm mai và mỗi buổi chiều tối.

Xuất Ê-díp-tô Ký 30:1-9: Người cũng hãy đóng một cái bàn thờ bằng cây si-tim, để xông hương. Mặt bàn sẽ vuông, bề dài một thước, bề ngang một thước, và bề cao hai thước; bàn thờ sẽ có bốn sừng ló ra. Người hãy bọc vàng ròng trên mặt, bốn cạnh chung quanh và các sừng; còn tứ vi chạy đường viền vàng. Dưới đường viền đó, nơi hai bên, hãy làm hai cái khoen bằng vàng, để xô đòn dùi đặng khiêng. Hãy chuốt đòn khiêng bằng cây si-tim, bọc vàng. Người sẽ để bàn thờ đó trước bức màn che hòm báng chứng đối cùng nắp thi ân trên hòm, là nơi Ta sẽ gặp người. Mỗi buổi sớm mai, khi A-rôn làm đèn, sẽ xông hương tại nơi đó. Vào lúc chiều tối, khi A-rôn thắp đèn, cũng sẽ xông hương: ấy là một thứ hương phải xông trước mặt Đức Giê-hô-va luôn luôn, trải qua các đời. Trên bàn thờ này chớ xông hương lạ, hoặc dâng của lễ thiêu, của lễ chay hay là lễ quán nào hết.

Vì linh tánh (the spirit of man) loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng. (Châm ngôn 20:27).

Vì ý nghĩa của chữ **vác thập tự giá** là **sự tôn cao Luật pháp** mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và Luật pháp đó là Luật pháp của loài người (*Giăng 8:17; Giăng 10:34*), mà chính linh hồn của mỗi người tin Chúa phải làm công việc này qua thân thể xác thịt mình, mà A-rôn là bóng về linh hồn của người tin Chúa, bởi tên của A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là **“người mang ánh sáng”**.

Đức Chúa Jêsus đã phán về chúng ta là sự sáng của thế gian: **“Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thắp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.”** (Ma-thi-ơ 5:14-16).

Khi người tin Chúa sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn người đó. Bấy giờ, linh hồn của người ấy được phục hồi sự sống mình, nghĩa là được sanh lại. Linh hồn đó sẽ quản trị thân thể xác thịt mình thông qua quyền phép của sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng của người ấy mà nhận biết các tư tưởng, những ý định, hoặc những sự cám dỗ, những sự thuộc về sự tối tăm tìm cách lôi kéo, tìm cách cám dỗ, tìm cách lừa dối tâm trí của người ấy sẽ bị phát hiện bởi quyền năng của sự sáng thật, là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà người ấy đã được nghe, đã được dạy dỗ, khiến linh hồn đó nhận biết phải cầm khí giới để gìn giữ của cải thật của mình, như Chúa Jêsus đã cảnh cáo hết thảy mọi người tin Chúa phải tỉnh thức để gìn giữ sự sống của linh hồn mình.

Thi-Thiên 18:28-35: Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lũng tôi bằng năng lực, và ban

bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, chân tôi không xiêu tó.

Ngoài việc người tin Chúa phải tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người tin Chúa còn phải mang lấy mọi khí giới chiến của Đức Chúa Trời, mà các khí giới chiến đó là Luật pháp, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà Lời Đức Chúa Trời được gọi gươm của Đức Thánh-Linh.

Ê-phê-sô 6:10-18: Và lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rỗi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thầy các thánh đồ.

Trở lại với ý nghĩa của chữ **liều mình** mà Đức Chúa Jêsus đã phán, mà nguyên văn chép là **từ bỏ chính mình**, mà **sự từ bỏ chính sự sống mình** đây là bóng về điều mà xác thịt của người ta, kể từ khi A-đam cùng vợ mình bị Đức Giê-Hô-Va đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì loài người phải làm đổ mồ hôi trán mới có vật đất sanh ra mà ăn, vì thế cho nên mọi người đều có sự lo lắng làm thế nào để duy trì sự sống mình cùng sự sống của mọi người trong gia đình mình. Kể từ sau cơn nước lụt, cả thế gian không nhận biết Đức Chúa Trời, mọi dân tộc đều vì sự sống của xác thịt mà tranh giành đất đai và bởi bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi nên loài người luôn bị lôi kéo vào mọi thứ tội ác, không tin có Đức Chúa Trời, không biết nương cậy nơi Đức Chúa Trời, nhưng nương cậy vào những sự gian ác mà ma quỷ đã đồn lũy trong lòng họ, mà người ta ngộ nhận những sự đó là bổn tánh của mình!

Khi người ta mới tin theo Đức Chúa Jêsus Christ, bổn tánh gian ác đó vẫn còn cai trị trong tâm trí người ta, vì thế cho nên, để cứu chuộc linh hồn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định ban Luật pháp của Ngài cho loài người mà trước hết là ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), để dân Y-sơ-ra-ên sẽ thông qua Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho mình mà dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về linh hồn loài người) nhận biết bổn tánh thật của mình từ lúc ban đầu, vì loài người bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà được dựng nên, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà được phục hồi bổn tánh thật của mình và qua dân Y-sơ-ra-ên mà muôn dân trên đất này sẽ nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va, mà trở lại cùng Ngài mà được sự cứu chuộc sự sống mình.

Từ bỏ chính sự sống mình nghĩa là từ bỏ ý muốn của xác thịt hay chết của mình, là những sự mà bổn tánh xác thịt hay chết đó trông cậy và nương dựa, thay vào đó là sự vâng theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ đổi mới tâm trí người ấy, khiến người ấy được trở nên người mới, là người được dựng nên mới theo quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết ý muốn của Đức Giê-Hô-Va, nên họ không có sức để làm được công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã giao cho, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này, để làm chứng cho Lẽ thật và qua Đức Chúa Jêsus Christ đã làm chứng về quyền phép của Luật pháp, mà thập tự giá là biểu tượng của Luật pháp, sẽ khiến cho linh hồn của người ta được phục hồi sự sống mình, nghĩa là được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời. Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được chép thành Luật pháp sẽ làm thành công việc này, khi người ta chọn sự tin cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Để người ta có thể tin cậy mà vâng giữ Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì con mắt của người ta phải được thấy công việc của Nước Đức Chúa Trời và tai của người ta phải được nghe Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Chính Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới có quyền phép khiến linh hồn người ta được sự sống lại và được sự sống đời

đời, chứ không phải là sự người ta thuộc Luật pháp văn tự, là Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh. Nhưng để được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì người ta phải hết lòng tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài. Chính điểm này là một sự thử thách lớn với hết thảy mọi người tin Chúa, vì tự Lẽ thật sẽ không đến với người ta, mà người ta phải hết lòng tìm kiếm Lẽ thật cho bằng được, hầu cho linh hồn người ta được nghe Lẽ thật, như được ăn, được uống mỗi ngày vậy. Nhưng người ta đã không để ý đến, dù trong cuộc sống có rất nhiều công việc nặng nhọc mà người ta vẫn cố gắng làm được cho sự sống của xác thịt hay chết. Nhưng đối với sự sống lại của linh hồn thì người ta lại thờ ơ và người ta trở nên thụ động và lười biếng, phó mặc cho những người đứng tại bục giảng, mà những người đó lại không hề có một ấn chứng nào của Đức Thánh-Linh, hầu cho người ta có chuồng tử tế như Đức Giê-hô-va đã phán.

Ê-sai 60:1-3: Hãy dấy lên, và sáng lòe ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người. Nay, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dấy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người. Các dân tộc sẽ đến nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người.

Lu-ca 12:33-40: Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, Ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.

Ê-phê-sô 5:14-20: Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người. Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người dại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ dại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào. Đừng say rượu, vì rượu xui cho lòng tuông; nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh. Hãy lấy ca vịnh, thơ thánh, và bài hát thiêng liêng mà đối đáp cùng nhau, và hết lòng hát mừng ngợi khen Chúa. Hãy thường thường nhân Danh Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, vì mọi sự tạ ơn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta.

Ngày nay, hầu như mọi người tin Chúa đều trở nên hâm hấp, thoả hiệp với những người mang danh là người chân bầy, là những người được cấp giấy chứng nhận của loài người xác thịt, nhưng Đức Thánh-Linh không biết những người đó và Ngài không xúc dầu cho, nghĩa là không được Ngài ấn chứng là tôi tớ Ngài, nên những người đó giảng không đúng như Lời Đức Chúa Trời đã phán, nhưng người ta cũng chấp nhận, cũng gật đầu, cũng nói A-men với những lời giảng từ những người mà Đức Chúa Jê-sus đã gọi là quân trộm cướp, vì những người đó đã trèo vào từ nơi khác, chứ không bởi Ngài - Đức Chúa Jê-sus Christ - là Cửa của chiên.

Nếu người tin Chúa không từ bỏ những sự tham muốn của xác thịt mình, không tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là nếu người ta từ chối thập tự giá mình, thì không có giá cứu chuộc cho người ấy.

Hãy xem Lời Chúa nói gì về mọi người tin Chúa phải làm, đó là noi theo Đức Chúa Jê-sus Christ, học theo Ngài và làm theo Ngài, không phải chỉ cho chính mình, mà cho mọi người khác nữa, vì hết thảy mọi người đều ra từ Đức Chúa Trời.

Phi-líp 2:4-11: Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa. Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài Danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến Danh Đức Chúa Jê-sus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jê-sus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.